

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05/4/2023
“V/v: Ly hôn, nuôi con chung”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮKLẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cảnh Toàn.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chinh và ông Y Míp Niê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Lê Trịnh Xuân Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 285/2022/TLST-HNGĐ ngày 07/10/2022 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/12/2022; quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-DS ngày 05/01/2023 và thông báo mở phiên tòa xét xử số 02/2023/TB-TA ngày 10/3/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị K – sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn T – sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai chị Phan Thị K trình bày: Về hôn nhân, tôi và anh Hoàng Văn T yêu nhau tự nguyện rồi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K vào ngày 14/4/2011. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra những mâu thuẫn, nguyên nhân do quá trình chung sống không hòa hợp và chúng tôi đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2022.

Nay tôi xét thấy tình cảm đã hết, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không còn nên tôi đề nghị giải quyết để được ly hôn.

Về con chung, chúng tôi có 02 con là Hoàng Thị H – sinh ngày 28/4/2012 và Hoàng Đức D – sinh ngày 18/5/2014. Hiện các cháu đang sống cùng với anh T và tôi đồng ý giao các cháu cho anh T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ, tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, anh Hoàng Văn Thông trình bày: Tôi và chị Phan Thị K yêu nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E vào năm 2011. Chung sống với nhau được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình, cách sống không hòa hợp nên không hạnh phúc. Nay chị K làm đơn ly hôn với tôi thì tôi cũng chấp nhận.

Về con chung, cháu Hoàng Thị H – sinh ngày 28/4/2012 và Hoàng Đức D – sinh ngày 18/5/2014 thì hiện các cháu đang ở cùng với tôi và nguyện vọng của tôi là nhận nuôi các cháu đến tuổi trưởng thành. Tôi không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung thì tôi cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được tổng đạt và thông báo hợp lệ nhưng bị đơn anh Hoàng Văn T đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, chị Phan Thị K vẫn giữ nguyên yêu cầu là đề nghị xem xét, giải quyết để ly hôn anh Hoàng Văn T; đồng ý giao các cháu Hoàng Thị H và Hoàng Đức D cho anh Hoàng Văn T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Hoàng Văn T đồng ý về việc ly hôn với chị K và nhận nuôi cháu Hoàng Thị H và Hoàng Đức D đến tuổi trưởng thành.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc thụ lý và quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng và các đương sự chấp hành đúng theo nội quy phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phan Thị K.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị K được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giao các cháu Hoàng Thị H và Hoàng Đức D cho anh T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản và nợ do các đương sự không yêu cầu nên không đề cập.

Về án phí: Chị Phan Thị K phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ pháp luật: Việc khởi kiện của chị Phan Thị K được xác định quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình là ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

[2]. Thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 01/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng nhận đơn khởi kiện của chị Phan Thị K về yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Văn T và trách nhiệm nuôi con là cháu Hoàng Thị H, Hoàng Đức D. Anh Hoàng Văn T cư trú tại thôn T – xã E – huyện Krông Năng – tỉnh Đắk Lắk nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS, xác định vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

[3]. Về nội dung vụ án.

[3.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị K và anh Hoàng Văn T yêu nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 14/4/2011. Quá trình

chung sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình và cách sống không hòa hợp nên không được hạnh phúc. Thực tế giữa chị Phan Thị K và anh Hoàng Văn T đã sống ly thân với nhau.

Tại phiên tòa, anh Hoàng Văn T và chị Phan Thị K đều thống nhất là thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Phan Thị K và anh Hoàng Văn T đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không còn tồn tại vì hai người đã sống ly thân với nhau và mục đích của hôn nhân không đạt được cũng như việc hai người đều thuận tình ly hôn là do ý chí tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần chấp nhận để chị Phan Thị K được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

[3.2]. Về con chung: Cháu Hoàng Thị H – sinh ngày 28/4/2012 và Hoàng Đức D – sinh ngày 18/5/2014 hiện đang sống cùng anh Hoàng Văn T. Xét nguyện vọng của các cháu là mong muốn được ở với anh Hoàng Văn T cũng như ý kiến đồng ý của anh Hoàng Văn T và chị Phan Thị K nên cần giao cháu Hoàng Thị H, Hoàng Đức D cho anh Hoàng Văn T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu nên không đề cập.

Chị Phan Thị K có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung mà không được ai cản trở.

[3.3]. Về tài sản chung và nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[4]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phan Thị K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phan Thị K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị K được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị H – sinh ngày 28/4/2012 và Hoàng Đức D – sinh ngày 18/5/2014 cho anh Hoàng Văn T nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Phan Thị K có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung mà không được ai cản trở.

Việc giao con chỉ là tạm thời. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Phan Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0009208 ngày 15/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS Krông Năng;
- Ủy ban nhân dân xã Ea Tam;
- Dương sự;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Cảnh Toàn